

Số: 309 /BC-UBND

Trung Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2022,
phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 3 tháng cuối năm 2022**

PHẦN THỨ I.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp

Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng là: 216,62 ha, đạt 86,6% chỉ tiêu Nghị quyết giao, tăng 5,57 ha so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó: Diện tích lúa nước 153 ha/2 vụ; diện tích lúa cạn 4 ha; sắn 40,88 ha; diện tích ngô 3,5 ha; diện tích rau, đậu các loại 8,83 ha; diện tích chuối toàn xã là 17,91 ha (trong đó chuối thực hiện trồng mới 6,41 ha).

Năng suất và sản lượng các loại cây trồng giảm so với cùng kỳ 2021: lúa nước đạt 56 tạ/ha giảm 2 tạ/ha; lúa cạn 23 tạ/ha. Năng suất ngô đạt 60 tạ/ha giảm 7 tạ/ha; Tổng sản lượng lương thực có hạt 887 tấn, đạt 95,4% chỉ tiêu Nghị quyết giao, giảm 14,98 tấn so với cùng kỳ năm 2021.

Tổng diện tích thủy sản: 14,9 ha, trong đó diện tích nuôi trồng là 9,24 ha, ước tính số lượng cá thả 52.450 con chủ yếu là cá trắm, cá chép và cá rô phi.

Lâm nghiệp: Trong 9 tháng đầu năm đã thực hiện trồng mới rừng kinh tế 63,55 ha. Rừng kinh tế đã khai thác 67,99 ha; ước giá trị khoảng 1,4 tỷ đồng.

Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc 2.734 con. Tăng 591 con so với cùng kỳ năm 2021. Đạt 105,2% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Tổng đàn có mặt tại thời điểm 2.361 con, trong đó trâu 159 con; Bò 921 con; lợn 723 con; Dê 558 con.

Tổng đàn gia cầm 12.266 con, tăng 1.075 con so với cùng kỳ 2021 và đạt 76,7% so với Nghị quyết giao. Tổng đàn có mặt tại thời điểm 9.493 con, trong đó gà 8.101 con, vịt 1.392 con.

Công tác thú y được coi trọng: Vắc xin tụ huyết trùng 800 liều, Viêm da nổi cục 1.000 liều, Tam liên lợn 700 liều, kháng thể E.cooli 100 liều, Vắc xin gia cầm 2.000 liều. Hóa chất tiêu độc khử trùng 126 lít

2. Tài nguyên và môi trường

2.1. Về quản lý đất đai: Tổng diện tích đất tự nhiên trên toàn xã là 7.822,81 ha, trong đó: đất nông nghiệp 7.296,66 ha; đất phi nông nghiệp 430,7 ha; đất chưa sử dụng 95,46 ha.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận lĩnh vực đất đai là 77 hồ sơ, trong đó đã hoàn thành 48 hồ sơ, đạt tỷ lệ 62,3%; 29 hồ sơ đang xử lý. Thực hiện kiểm tra các hộ tự ý san lấp mặt bằng tại địa bàn xã, qua kiểm tra phát hiện 2 hộ vi phạm, đã lập biên bản đình chỉ. Thực hiện rà soát các hộ thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt (thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo). Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng với tổng số 21 hộ bị ảnh hưởng tại tuyến đường từ đường Hồ Chí Minh đến đèo Cu Bung.

2.2. Về môi trường: Kiểm tra tình hình khai thác khoáng sản tại 5 đơn vị thôn. Qua kiểm tra phát hiện 5 trường hợp xúc cát bằng thủ công trái phép. Đã lập biên bản kiểm tra và yêu cầu người vi phạm ra khỏi hiện trường khai thác. Kiểm tra thực hiện kế hoạch chốt chặn, tuần tra tình hình khai thác lâm sản trước trong và sau tết tại các cộng đồng thôn. Qua kiểm tra công tác trực tại chốt chặn của các cộng đồng đảm bảo theo kế hoạch. Phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu Hồng Vân giải quyết 7 trường hợp làm nương rẫy trái phép gần cột mốc 646 và 647.

Thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2021 cho 10 cộng đồng, 2 nhóm hộ và các hộ gia đình trên địa bàn xã, với số tiền là 1.103.000.000đ. Kiểm tra tình hình an toàn thực phẩm trước và trong Tết nguyên đán năm 2022. Tại thời điểm kiểm tra chưa phát hiện các cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm.

3. Đầu tư công và Chương trình xây dựng nông thôn mới

- Xây dựng đầu tư công: Hoàn thiện hồ sơ công trình hệ thống nước sạch toàn xã và Đường sản xuất từ đường Hồ Chí Minh đến đèo Cu Bung. Với tổng số vốn 3,5 tỷ; Thực hiện sửa chữa nước sạch tại cụm A Niêng, tổng vốn đầu tư 250 triệu đồng. Thực hiện sửa chữa nước sinh hoạt tại thôn A Đeeng Par Lieng 2 với tổng vốn đầu tư 170 triệu đồng.

- Công tác xây dựng Nông thôn mới luôn được quan tâm, toàn xã hiện nay đạt 13/19 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới. Các chỉ tiêu đều tăng so với cùng kỳ năm 2021: Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh ổn định đạt 95% tăng 5%; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nhà tiêu tự hoại 60% tăng 6%; tỷ lệ hộ gia đình có hố chôn lấp rác thải 95% tăng 5%; tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào bảo vệ 54% tăng 2,1%, trong đó tỷ lệ hàng rào xanh 48% tăng 1,7%; tỷ lệ hộ gia đình có chuồng trại gia súc hợp vệ sinh 75% tăng 3%.

Thực hiện tốt phong trào Ngày chủ nhật xanh: Tổ chức 18 đợt ra quân “Ngày chủ nhật xanh” với số người tham gia là 1.900 lượt, thực hiện tổng dọn vệ sinh 5.000m đường nông thôn, trồng hoa tại 500m đường dân sinh, hàng rào xanh 300m, nạo vét kênh mương 300m, rác thải thu gom 300m³, trồng 100 cây xanh tại nhà văn hóa xã.

4. Tài chính ngân sách

Tổng thu: 6.752.683.713 đồng, trong đó: Thu cân đối là 5.129.820.000 đồng; thu mục tiêu 1.359.000.000 đồng; thu bổ sung trong năm 225.587.000 đồng; thu ngân sách trên địa bàn 20.327.000 đồng (đạt 58,1% so với chỉ tiêu huyện giao); huyện thu xã hưởng 17.949.713 đồng

Tổng chi: 6.684.618.001 đồng, trong đó chi lương, chi thường xuyên 6.602.487.001 đồng, chi đối ứng công 82.131.000 đồng.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA XÃ HỘI

1. Về giáo dục & đào tạo

Các trường đã thực hiện tổ chức tổng kết năm học 2021-2022 với những thành tích đáng khích lệ. Tổng số học sinh trường Tiểu học 343/171 nữ; học sinh hoàn thành chương trình lớp đạt tỷ lệ 97,6% (335 học sinh). Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 100%. Học sinh đạt thành tích xuất sắc trong học tập đạt tỷ lệ 28,3% (97 học sinh), đội viên xuất sắc đạt tỷ lệ 14,3% (49 học sinh). Bên cạnh đó, còn đạt kết quả cao các hội thi do Phòng và Sở GD&ĐT tổ chức như Chỉ huy sao giỏi cấp huyện (giải khuyến khích), Olympic tiếng Việt cấp huyện (giải khuyến khích). Tổng số học sinh trường mầm non 313/174 nữ, học sinh DTTS đạt 98,7%; tỷ lệ học sinh chuyên cần đạt 95%, tỷ lệ bé ngoan đạt 100%, bé chăm 95%, bé suy dinh dưỡng vừa và thấp còi mức độ 1 tỷ lệ 6,3% (20/313 trẻ); trẻ khuyết tật 01 trẻ. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình mầm non đạt 100%. Năm học 2021-2022, trường Mầm non Bắc Sơn đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Tổ chức khai giảng năm học 2022-2023 trong không khí nô nức của học sinh và giáo viên. Tổng số trẻ Mầm non huy động ra lớp 330/174 nữ, trong đó học sinh DTTS là 323/170 nữ, chiếm tỷ lệ 97,9%; Tổng số học sinh Tiểu học huy động ra lớp 345/177 nữ, trong đó học sinh DTTS là 340/174 nữ, chiếm tỷ lệ 98,5%, học sinh lưu ban 6/1 nữ.

Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động tốt: Hoàn thành 01 lớp phổ cập THCS (lớp 7); thực hiện tốt đơn vị khuyến học năm 2021-2022; mở 01 lớp tập huấn về kiến thức Covid-19 và phục hồi sau Covid; mở 2 lớp tập huấn kiến thức chăn nuôi và trồng trọt.

2. Y tế và DS-KHHGD

Cùng với việc tập trung cao triển khai các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, y tế vẫn nỗ lực đảm bảo thực hiện nhiệm vụ khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tổng số lượt khám bệnh tại trạm là 523 lượt. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 12,43% giảm 2,21% so với cùng kỳ 2021, đạt chỉ tiêu Nghị quyết giao. Tỷ lệ trẻ em được tiêm đầy đủ các loại vắc xin đạt 66,6% (60/90 trẻ). Quản lý tốt bệnh nhân các chương trình như lao 3 bệnh nhân, tâm thần phân liệt 01 bệnh nhân và 06 bệnh nhân động kinh.

Công tác phòng, chống dịch Covid-19: Tổng số người tiêm trên địa bàn 2.685 người, trong đó mũi 1: 250 người, mũi 2: 620 người, mũi 3: 1.380 người và mũi 4: 435 người.

Công tác DS-KHHGD được quan tâm thường xuyên: Tổng số hộ 946 hộ, 3.645 khẩu (trong đó nam 1.789 người); dân số trong độ tuổi lao động 2.110 người, trong đó nữ 1.050 người. Tổng số phụ nữ 15-49 tuổi có chồng là 711 người; Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 10% giảm 1,4% so với cùng kỳ 2021; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,5%; tỷ suất sinh 0,8%; tỷ suất tử 01%; Tỷ lệ sử dụng các BPTT 61,6% (438/711); tảo hôn 4 trường hợp đã xử phạt vi phạm hành chính, giảm 01 trường hợp so với cùng kỳ. Xây dựng và đăng ký mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên tại 5 cụm của 5 đơn vị thôn.

3. Văn hóa - Thông tin

Công tác văn hóa, thông tin và truyền thanh được quan tâm thực hiện. Công tác bảo vệ và phát huy giá trị bản sắc văn hóa luôn được quan tâm, đầu tư với các loại nhạc dân ca, dân vũ và âm thực phong phú. Trong 9 tháng đầu năm đã cho ra mắt Câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian, hiện đại và thể dục thể thao của xã; Đạt giải Ba Hội thi âm thực văn hóa truyền thống do huyện tổ chức. Tham gia Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức tại huyện Nam Đông, đạt giải nhất về âm thực.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được triển khai rộng khắp trên toàn xã đã tạo dựng được môi trường văn hóa lành mạnh, giúp người dân có điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống. UBND xã Trung Sơn đạt danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 2016 – 2021” theo Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Kích hoạt khu du lịch sinh thái cộng đồng suối A Lin để tiếp đón, phục vụ du khách trong và ngoài huyện. Nhân lực cộng đồng gồm 5 tổ với 43 thành viên, 12 chòi và sạp. Tổng lượt khách đến tham quan điểm du lịch cộng đồng suối A Lin ước tính khoảng hơn 3.552 lượt khách trong huyện và trong tỉnh và ngoài tỉnh; trong đó khách quốc tế 16 lượt khách, khách lưu trú tại chòi, suối A Lin 17 khách. Đạt doanh thu 158.409.000 đồng. Xây dựng 1 nhà lưu trú cho khách du lịch, với tổng diện tích mặt sàn 49m².

Duy trì tốt việc tiếp sóng và phát thanh các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng. Thu tiếp sóng đài FM của huyện tới các đơn vị thôn vào buổi sáng và buổi chiều.

4. Công tác lao động chính sách, an sinh xã hội

Công tác lao động chính sách, tạo việc làm và an sinh xã hội được quan tâm thường xuyên. Thực hiện tiếp nhận và phân phối quà của các tổ chức, cá nhân hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán và các dịp lễ khác với tổng 1.544 suất, 591.500.000 đồng. Quà hỗ trợ cho 39 đối tượng bệnh binh từ 81% trở lên là 685.000.000. Tặng quà cho 48 đối tượng thờ cúng

liệt sĩ nhân dịp 27/7 số tiền 4.800.000 đồng, 9 xe lăn cho đối tượng có công với cách mạng bị tàn tật; tổ chức khám chữa bệnh cho 300 đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo và có công. Chi trả tiền hỗ trợ cho 211 đối tượng bị ảnh hưởng do Covid-19 năm 2021 với tổng số tiền 201.840.000 đồng;

Về hỗ trợ nhà ở: thực hiện giải ngân cho 25 hộ được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg với tổng số tiền là 880.000.000 đồng; Thực hiện theo Quyết định 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 và Thông tư 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 gồm có 413 hộ nghèo thiếu nhà ở được hỗ trợ với tổng kinh phí 13,86 tỷ đồng (giai đoạn 2021-2025); năm 2022 có 32 hộ (thuộc 413 hộ) được ngân hàng Vietcombank hỗ trợ nhà ở với tổng kinh phí 1,28 tỷ đồng (40 triệu đồng/hộ).

Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ trợ cấp hàng tháng, chế độ điều dưỡng, mai táng phí, trợ cấp một lần, ưu đãi và các chế độ khác đối với người có công và thân nhân người có công. Tổng số đối tượng đang hưởng chính sách có công 423 người, số tiền chi trả hàng tháng 912.913.000 đồng; số đối tượng đang hưởng chính sách bảo trợ xã hội là 294 đối tượng, số tiền chi trả hàng tháng 157.140.000 đồng. Dựng 5 hồ sơ mai táng phí, trợ cấp một lần cho đối tượng người có công đã từ trần và 113 hồ sơ cho đối tượng bảo trợ xã hội.

100% người dân trên toàn xã được cấp thẻ BHYT. Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 9 tháng đầu năm 54 người vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, nâng tổng số người dân tham gia BHXH tự nguyện toàn xã 104 người với tổng số tiền hàng tháng 24.200.000 đồng.

Tổng hộ nghèo là 623 hộ, chiếm tỷ lệ 68,09%; tổng số hộ cận nghèo 154 hộ, chiếm tỷ lệ 16,83%.

Công tác chăm sóc trẻ em được thực hiện tốt: tổ chức Tết thiếu nhi 01/6 cho trẻ em 5 đơn vị thôn với số tiền 5.000.000 đồng, tổ chức Tết Trung Thu cho trẻ em tại 4 trường học trên địa bàn xã với tổng số trẻ em tham gia là 455 cháu, tổng kinh phí của xã là 5.000.000 đồng. Tặng 50 suất quà của huyện cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em bị khuyết tật với kinh phí là 2.500.000đ.

5. Hoạt động tín dụng, Chính sách dân tộc

Hiện nay tổng dư nợ trên địa bàn cao, hiệu quả sử dụng vốn tương đối tốt, không có nợ xấu, nợ quá hạn. Tổng dư nợ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, thông qua 4 kênh là: 36,74 tỷ đồng/17 tổ/755 hội viên (Tăng 2,99 tỷ đồng/9 hội viên so với cùng kỳ năm 2021), trong đó hội phụ nữ 17,56 tỷ đồng/367 hội viên/8 tổ; hội nông dân 13,04 tỷ đồng/269 hội viên/6 tổ; hội cựu chiến binh 4,01 tỷ đồng/77 hội viên/2 tổ; đoàn thanh niên 2,13 tỷ đồng/42 hội viên/1 tổ.

Chương trình chính sách dân tộc được quan tâm, chăm lo đời sống tinh thần và vật chất của Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, hỗ trợ lễ tết cho Người có uy tín được thực hiện theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg.

Thực hiện hỗ trợ theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 14/10/2021 về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025 gồm 36 hộ được hỗ trợ nhà ở; 24 hộ hỗ trợ chuyển đổi nghề; 15 hộ hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán.

Thực hiện đăng ký vay vốn tín dụng hỗ trợ nhà ở và chuyển đổi nghề theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 gồm 36 hộ vay vốn hỗ trợ nhà ở với số tiền vay 1,4 tỷ đồng; 24 hộ vay vốn chuyển đổi nghề với số tiền vay 1,8 tỷ đồng.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Về an ninh

Tình hình ANTTXH, an ninh biên giới trong 9 tháng đầu năm cơ bản ổn định. Thực hiện xử lý vi phạm hành chính đối với 3 trường hợp, ban hành 3 quyết định xử phạt, trong đó đã thi hành đối với 01 quyết định xử lý khai thác cát sạn trái phép, số tiền 2.000.000 đồng đã nộp vào ngân sách nhà nước; 02 quyết định chưa thi hành gồm gây rối trật tự công cộng 01 vụ, 01 đối tượng và vi phạm Luật giao thông đường bộ 01 vụ, 01 đối tượng;

Tình hình trật tự xã hội: 9 vụ, trong đó phá hoại tài sản 01 vụ đã gọi hỏi đã xử lý; 01 trường hợp phát hiện 07 quả bom bi Blu63 tại vườn nhà dân, tổ công tác rà phá bom mìn BCHQS huyện đã thực hiện thu gom và xử lý theo quy định; trộm cắp tài sản 2 vụ đã chuyển lên cấp trên giải quyết; gây rối trật tự công cộng 4 vụ gồm 5 đối tượng đã thực hiện hòa giải thành công; tội phạm ma túy 01 vụ gồm 4 đối tượng trong đó 01 đối tượng cư trú tại xã, vụ việc chuyển lên cấp trên điều tra và khởi tố theo quy định của pháp luật

Tai nạn giao thông 3 vụ làm 8 người bị thương, nguyên nhân chủ yếu do người dân tham gia giao thông có sử dụng rượu bia và phóng nhanh vượt ẩu, hiện các vụ việc đã chuyển lên cấp trên giải quyết theo thẩm quyền. Thực hiện tuần tra kiểm soát địa bàn 51 lượt, phát hiện 23 trường hợp không đội mũ bảo hiểm, tiến hành nhắc nhở 22 trường hợp, xử phạt 01 trường hợp.

Công tác quản lý đối tượng: gọi hỏi, răn đe, giáo dục và cho ký cam kết 14 đối tượng; 5 đối tượng hình sự; 01 đối tượng án treo; sưu tra 2 đối tượng; cấm đi khỏi nơi cư trú 01 đối tượng; hoãn chấp hành án 01 đối tượng; 02 đối tượng sử dụng chất gây nghiện, cỏ mỳ; thực hiện mục tiêu quốc gia BVTE có nguy cơ làm trái pháp luật 11 đối tượng.

Công tác cấp căn cước công dân đạt 87,6% (2.361/2695 nhân khẩu đủ 14 tuổi trở lên). Ban hành Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 4/4/2022 về việc triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác nhận điện tử, phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã. Ban hành các Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 4/4/2022 về Thành lập tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi

số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã và các Quyết định thành lập các tổ công tác triển khai Đề án tại 5 đơn vị thôn.

2. Về quân sự - quốc phòng

BCHQS xã thực hiện tốt công tác trực sẵn sàng chiến đấu trong các dịp lễ, Tết, đảm bảo an toàn về người và vũ khí trong quá trình trực. Tổ chức thành công Lễ tiễn quân đi, đón quân về trang nghiêm (2 thanh niên lên đường nhập ngũ và 6 thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương). Tổ chức Lễ ra quân huấn luyện và huấn luyện chiến đấu năm 2022 với tổng quân số cán bộ, chiến sỹ tham gia 46 đồng chí, đạt kết quả cao.

Rà soát củng cố LLDQ đủ số lượng và nâng cao chất lượng, duy trì tỷ lệ chung toàn xã đạt 1,85% so với dân số. Thực hiện tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự độ tuổi 17; rà soát độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, số lượng đủ điều kiện sơ tuyển 108 công dân. Đăng ký quân nhân dự bị hạng I là 175 công dân, quân nhân dự bị hạng II 104 công dân, sỹ quan dự bị 22 công dân, nữ chuyên môn kỹ thuật 5 công dân.

3. Công tác Nội vụ

Cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin được xem là nhiệm vụ trọng tâm. Hoàn thành công tác rà soát các danh mục TTHC và hoàn thiện danh mục TTHC cấp xã đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; xây dựng kế hoạch các danh mục hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Tổ chức thành công bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2022-2024; Thực hiện họp xét nâng lương đợt 1 gồm 5 đồng chí nâng lương thường xuyên và 3 đồng chí nâng lương trước thời hạn. 3 đồng chí hoàn thành lớp quản lý nhà nước chương trình chuyên viên.

Kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa đạt kết quả cao: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 389 hồ sơ, trong đó: hồ sơ trực tuyến mức độ 4 là 24, bảo trợ xã hội 124, chứng thực 133, đất đai 20, hộ tịch 80 hồ sơ và lĩnh vực người có công 8 hồ sơ. 100% hồ sơ được giải quyết trước và đúng hạn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận và ban hành văn bản đến và văn bản đi đúng quy trình; tổng số văn bản đến 1.540 văn bản, trong đó có 226 quyết định; tổng số văn bản đi 472 văn bản, trong đó có 173 quyết định.

Công tác tiếp công dân: Ban hành Quyết định số 121/QĐ-UBND, ngày 8/4/2022 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của UBND xã và Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 26/4/2022 về thực hiện công tác tiếp công dân năm 2022. Trong 9 tháng đầu năm đã tổ chức 20 đợt tiếp dân, tiếp nhận 5 đơn nội dung liên quan đến tranh chấp đất đai, giảm 4 đơn so với cùng kỳ năm 2021. Đã giải quyết 3 đơn, đạt 60%, đang giải quyết 2 đơn.

4. Công tác Tư pháp – Hộ tịch

Công tác tư pháp, hộ tịch được thực hiện thường xuyên và liên tục. Công tác tuyên truyền: Tổ chức 8 đợt triển khai các văn bản pháp luật cho người dân tại các đơn vị thôn với số lượt người tham dự là 390 lượt người. Phối hợp với Trung tâm trợ

giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế thực hiện truyền thông trợ giúp pháp lý tại các đơn vị thôn với số lượt người tham dự 120 lượt người.

Công tác Hòa giải cơ sở: Đã ban hành kế hoạch về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2022. Trong 9 tháng đầu năm các tổ hòa giải cơ sở trên địa bàn xã đã tiếp nhận 7 vụ việc (Hòa giải thành công 5 vụ việc đạt tỷ lệ 71,4%, 2 vụ đang tiếp tục thực hiện).

Công tác hộ tịch, chứng thực và thu phí, lệ phí được thực hiện theo đúng quy định. Thực hiện đăng ký khai sinh 65 trường hợp; đăng ký kết hôn 18 cặp; đăng ký khai tử 14 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 15 trường hợp; chứng thực bản sao từ bản chính 3.514 bản; chứng thực Hợp đồng, giao dịch 24 vụ việc. Tổng lệ phí thu được là 6.815.000 đồng (Trong đó: Lệ phí hộ tịch 3.338.000 đồng, chứng thực 3.477.000 đồng).

Công tác xử lý vi phạm hành chính: ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình đối với 4 trường hợp với số tiền xử phạt là 7.000.000đ.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Tổng dư nợ trên địa bàn cao, tuy nhiên việc sử dụng các nguồn vay vốn của một số hộ gia đình chưa đúng mục đích và không chấp hành việc nộp gốc, lãi hàng tháng.

Tình hình lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp vẫn còn xảy ra, các hộ vi phạm đã bị xử lý nhưng việc chấp hành các quyết định xử phạt vẫn chưa được thực hiện triệt để, người vi phạm vẫn còn sử dụng đất chưa thu hồi để sản xuất. Ngoài ra, công tác quản lý rừng của một số cộng đồng còn thiếu hiệu quả.

Tình hình khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản và khoáng sản vẫn còn xảy ra tại một số khu vực như lòng hồ thủy điện A Lin 3, đầu nguồn suối A Lin, Sông Tà Riêng...

Công tác xây dựng vườn kiêu mẫu tại các đơn vị thôn gặp nhiều khó khăn do hộ gia đình tự chủ động kinh phí.

Việc đào tạo nghề nhiều nhưng tỷ lệ người dân tham gia đào tạo thấp; một số hộ dân chưa thật sự chủ động, thiếu nhận thức trong việc cố gắng phấn đấu thoát nghèo, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Đảng và Nhà nước.

Việc huy động trẻ em đến trường tại các trường Mầm non đạt tỷ lệ thấp. Đời sống dân cư còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao nên việc đóng góp của nhân dân cho sự nghiệp giáo dục còn hạn chế.

PHẦN THỨ II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt và triển khai thực hiện có hiệu quả về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

2. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm đi đôi với việc thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện tiêm vắc xin trâu, bò, lợn đạt 100%.

3. Chuẩn bị thi công các công trình nước tưới tiêu đã xuống cấp để phục vụ sản xuất vụ Đông xuân 2022-2023.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, tuần tra, truy quét tình trạng khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép.

5. Triển khai và hoàn thành sớm các dự án đầu tư, hỗ trợ về nhà ở và các công trình năm 2022.

6. Tổng kết Chi thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng kết công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

7. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2022, đưa ra các Phương án ứng cứu nhằm hạn chế tối đa thiệt hại về người và của cho nhân dân.

8. Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái thượng nguồn A Lin. Đưa vào sử dụng nhà lưu trú phục vụ khách du lịch (dự kiến tháng 10/2022). Rà soát và công nhận các hộ gia đình đạt gia đình văn hóa 01 năm và 3 năm liền.

9. Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt việc đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giảng dạy, củng cố hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục đảm bảo các hoạt động dạy và học.

10. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe tại trạm; tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid – 19, các bệnh truyền nhiễm trên địa bàn xã.

11. Hoàn thành 100% mũi 1 tỷ lệ tiêm chủng vắc xin Covid-19 cho trẻ em từ 6-11 tuổi và người lớn từ 3, 4 mũi.

12. Thực hiện chấm điểm chính quyền điện tử năm 2022 và bình xét đánh giá chất lượng cán bộ công chức năm 2022. Thực hiện tổng điều tra thu nhập hộ gia đình năm 2022.

13. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính ở tất cả các lĩnh vực; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp

luật theo hướng tập trung vào vào một số lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm về pháp luật như hộ tịch, khiếu nại, tố cáo, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

14. Từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, quan tâm công tác đào tạo việc làm và an sinh xã hội. Chỉ đạo thực hiện tổng điều tra rà soát hộ nghèo và hộ cận nghèo năm 2023.

15. Giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

16. Thực hiện tổng hợp các văn bản trình UBND huyện chấm điểm, xếp loại công tác cải cách hành chính năm 2022.

17. Làm tốt công tác lãnh chỉ đạo, chỉ huy trực sẵn sàng chiến đấu trong các ngày lễ, tết và các sự kiện trọng đại. Rà soát quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật, nữ chuyên môn kỹ thuật và rà soát nam công dân trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2023.

18. Làm tốt công tác chuẩn bị và phục vụ kỳ họp thứ năm HĐND xã, khóa II.

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 3 tháng cuối năm 2022./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Thường vụ Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

